

Bản án số: 78/2018/HSST
Ngày: 26/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quý Minh Ánh
2. Ông Nguyễn Hồng Hải

Thư ký Toà án: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường UBND xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2018/HSST ngày 21/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXX ngày 02/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hải Đ**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: Thôn Yên Sở, xã Phúc Ninh, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1974, và con bà Cao Thị H, sinh năm 1976, đều trú tại: Thôn Yên Sở, xã Phúc Ninh, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo có 02 anh em, bị cáo Đ là con lớn nhất; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không (theo danh bản, chỉ bản số: 89 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 05/04/2018).

Nhân thân: Ngày 09/02/2015 Đ có hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính mức phạt 600.000đ, tại Quyết định số 141 ngày 16/3/2015, hiện nay chưa chấp hành nộp phạt đối với Quyết định nêu trên.

Biện pháp ngăn chặn: Phạm Hải Đ bị tạm giữ từ ngày 02/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 11/4/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Đinh Xuân H, sinh năm 1958

TQ: Xóm Cầu Sơn, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Lê Hồng T, sinh năm 1965

TQ: Xóm Kiim Tĩnh, xa Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 02/4/2018, Tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Công an xã Trung Thành làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, phát hiện bên phải hành lang đường quốc lộ 3 cũ, hướng đi Hà Nội – Thái Nguyên có đối tượng nam giới nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi tiến hành kiểm tra người nam giới khai tên là Phạm Hải Đ, sinh năm 1994, trú tại thôn Yên Sở, xã Phúc Minh, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Đ đã tự nguyện giao nộp cho CQĐT Công an thị xã Phổ Yên 01 gói giấy màu xanh, trắng đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục. Đ khai là ma túy loại Hêrôin. Căn cứ vào lời khai của Phạm Hải Đ tổ công tác lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) theo quy định, đưa người và vật chứng về CQCS điều tra Công an thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì số chất bột màu trắng đục được 0,178 gam, Tất cả số chất bột màu trắng nêu trên được niêm phong lại ký hiệu M gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 02/4/2018, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 67/CSĐT đối với chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kín ký hiệu M thu giữ của Phạm Hải Đ, yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, trọng lượng (khối lượng)?

Tại bản Kết luận giám định số: 547/KL – PC54 ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Chất bột màu trắng đục trong mẫu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có trọng lượng (khối lượng) là 0,178gam;*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Hải Đ khai nhận:

Là người nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/4/2018, Đ bắt xe buýt từ ngã tư Sóc Sơn, TP Hà Nội đến xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để mua ma túy do bạn nghiện giới thiệu địa chỉ, khi xuống xe Đ đi bộ vào một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, có rèm che bên ngoài bằng lưới màu đen, phía

bên phải hành lang đường quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên, Đăng cầm tiền 150.000đ đưa qua khe cửa sắt phía dưới sát nền bê tông thì có người trong nhà cầm tiền và đưa cho Đ một gói ma túy (loại Heroine) được gói bằng giấy màu xanh, trắng đỏ, Đ không biết người bán ma túy cho mình là ai, khi mua xong Đ đi bộ ra hành lang giao thông đường quốc lộ 3 định bắt xe về thì bị phát hiện bắt giữ, mục đích Đ mua ma túy để sử dụng, không nhằm bán lại.

2. Cáo trạng truy tố của VKS: Tại bản cáo trạng số 86/KSĐT ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Phạm Hải Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhưng có nhân thân cần đề cập trong khi lượng hình: Ngày 09/02/2015 Đ có hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính mức phạt 600.000đ, tại Quyết định số 141 ngày 16/3/2015, hiện nay chưa chấp hành nộp phạt đối với Quyết định nêu trên.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phạm Hải Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định 0,139 gam và 01 phong bì niêm phong ký hiệu N lưu kho

Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hải Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang, kết quả giám định ma túy và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Do nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/4/2018, Đ trực tiếp đi mua ma túy, khi mua xong cất giấu trong người đem về để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Đẳng không biết người bán ma túy cho mình là ai, khối lượng ma túy được CQĐT cân có trọng lượng 0,178 gam, kết quả giám định là Heroine là hoàn toàn đúng hành vi phạm tội. Do đó, việc cất giữ ma túy trong người của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* như VKS nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố là có căn cứ.

[3]. Bản cáo trạng số: 86/KSĐT ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Phạm Hải Đẳng về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

“1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 01năm đến 05năm”

c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm, bởi Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với tệ nạn ma túy là trách nhiệm của cá nhân, gia đình, và của toàn xã hội. Việc Các cơ quan tiến hành tố tụng thị xã Phổ Yên lựa chọn làm án trọng điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại

địa phương ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên có tình tiết giảm nhẹ TNHS được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Phạm Hải Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS tại Điều 52 BLHS.

[5] Về nhân thân và hình phạt cần áp dụng: Mặc dù được coi chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân cần xem xét để HĐXX lên mức án trong khi lượng hình, đó là: Ngày 09/02/2015 Đ có hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, bị Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính mức phạt 600.000đ, tại Quyết định số 141 ngày 16/3/2015, hiện nay chưa chấp hành nộp phạt đối với Quyết định nêu trên. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc tự ý cất giấu ma túy trong người nhằm mục đích sử dụng cũng là phạm tội, xong do bị nghiện. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5000.000đ đến 500.000.000đ...*” Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, thường lang thang không có mặt tại địa phương, chưa có vợ con hiện sống phụ thuộc bố mẹ, không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy (Hêrôin) còn lại sau giám định 0,139 gam cần áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang do bị cáo Phạm Hải Đ giao nộp, bị cáo khai mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín ở phía bên phải hành lang đường quốc lộ 3 (cũ) thuộc khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, nhưng không biết người bán ma túy là ai. Đề nghị CQĐT Công an

thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phạm Hải Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Phạm Hải Đ 30** (Ba mươi) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/4/2018.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Phạm Hải Đ 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn lại 0,139 gam Heroine hoàn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong ký hiệu N lưu kho.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2018 giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên)

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Hải Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

